

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 202/2021/HS-ST

Ngày 07/7/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Xuân Đùng

2. Bà Nguyễn Thị Tú Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn G; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1994; Tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn H, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà: Lò Thị Kim P; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 03 tiền án, cụ thể:

- Ngày 10/5/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử phúc thẩm, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 52/2016/HSPT. Ngày 23/01/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 21/11/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm, xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 348/2017/HSPT. Ngày 08/7/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 07/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 20/2020/HSST. Ngày 03/02/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 15/10/2015 bị Công an xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền.

Bị cáo bị bắt ngày 10/5/2021, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Khải H, sinh năm 1975 - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn H, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyễn Văn G là người đã có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Khoảng 02 giờ sáng ngày 09/5/2021, Nguyễn Văn G đi bộ trên địa bàn xã H, thành phố B tìm nhà nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Khi đi đến tiệm may K (do ông Nguyễn Khải H làm chủ), địa chỉ: Thôn H, xã H, thành phố B. G thấy cửa cổng không khóa nên đi vào trong tiệm may K, vào trong bếp thấy trên ghế có treo chiếc áo nên G đi đến lục trong túi áo thấy có số tiền 650.000 đồng thì trộm cắp bỏ vào trong túi quần rồi đi qua phòng ngủ tìm tài sản tiếp tục trộm cắp thì bị ông H phát hiện, tri hô “trộm trộm” nên G bỏ chạy ra ngoài nên bị va vào tấm kính phòng khách kích thước (103x220)cm, dày 08mm làm tấm kính bị bể làm G bị thương tích ở mu bàn chân trái rồi chạy thoát. Số tiền trộm cắp G sử dụng 90.000 đồng để mua nước uống và thuốc lá, còn lại số tiền 560.000 đồng G cất giữ trong người.

Tại bản cáo trạng số: 203/CT-VKS ngày 15/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Nguyễn Văn G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G mức án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả 560.000 đồng cho ông Nguyễn Khải H là chủ sở hữu. Truy thu số tiền 90.000 đồng của Nguyễn Văn G sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, người bị hại ông Nguyễn Khải H xác định đã nhận lại số tiền 560.000 đồng bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại 90.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tấm kính bị vỡ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn G là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 02h00' ngày 09/5/2021, tại tiệm may K, địa chỉ: Thôn H, xã H, thành phố B, bị cáo Nguyễn Văn G đã có hành vi trộm cắp 650.000 đồng của ông Nguyễn Khải H. Bản thân bị cáo đã có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn G thực hiện đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

[2] Nguyễn Văn G là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi, lười lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội; Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và để đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người dân tộc thiểu số; Đây là tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Do đó, cần xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn G. Ngày 11/5/2021 Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo, quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả 560.000 đồng cho chủ sở hữu ông Nguyễn Khải H là phù hợp nên chấp nhận. Đối với số tiền 90.000 đồng ông H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên cần truy thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt (Ngày 10/5/2021).

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả 560.000 đồng (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng) cho chủ sở hữu ông Nguyễn Khải H.

Truy thu sung ngân sách nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Văn G số tiền 90.000 đồng (Chín mươi nghìn đồng).

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Dư